

Số: 195/KH-UBND

Phước Sơn, ngày 06 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo
huyện Phước Sơn năm 2023

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, số 02/2021/TT-BGDĐT, số 03/2021/TT-BGDĐT, số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập; Thông tư liên tịch số 02/2022/TTLT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện; Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin; Thông tư 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ

trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Đề án sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục tỉnh đến năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 31/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt chỉ tiêu, lộ trình tuyển dụng công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao biên chế và số lượng người làm việc năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 253-TB/HU ngày 28/8/2023 của Huyện ủy Phước Sơn về thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về chủ trương tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo năm 2023;

Trên cơ sở biên chế được giao, số người làm việc hiện có và nhu cầu tuyển dụng năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Phước Sơn xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyển dụng đủ số lượng biên chế viên chức chưa sử dụng (năm 2023) để bổ sung cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Phước Sơn đảm bảo tỉ lệ theo quy định; bổ sung, thay thế kịp thời cho số viên chức nghỉ hưu, nghỉ việc hằng năm. Tuyển chọn được những viên chức có trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ theo vị trí việc làm trong các đơn vị trường học thuộc UBND huyện Phước Sơn. Ngoài ra, tuyển dụng viên chức người dân tộc thiểu số có trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm cho đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo; bảo đảm thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, chỉ tiêu số lượng người làm việc của

Số lượng viên chức cần tuyển dụng cho các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học và THCS phải căn cứ vào biên chế được giao hằng năm.

Việc tổ chức tuyển dụng viên chức phải đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Thực trạng sử dụng số lượng người làm việc

Căn cứ theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Đề án sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam đến năm học 2024 - 2025. Tổng biên chế được giao, đã sử dụng và chưa sử dụng, cụ thể:

- Tổng biên chế viên chức năm 2023 được UBND tỉnh giao số lượng người làm việc đối với sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2023 là: **613** người làm việc.
- Số biên chế có mặt tính đến hết ngày 31/7/2023: **500** biên chế.
- Số biên chế nghỉ hưu, TGBC đến ngày 01/9/2023: **03** biên chế.
- Số biên chế viên chức chuyển thành công chức đến ngày 01/9/2023: **01** biên chế.
- Số biên chế tiếp nhận, tuyển dụng đến ngày 01/9/2023: **01** biên chế.
- Số biên chế viên chức chuyển công tác về các huyện, thành phố trong tỉnh đến ngày 01/9/2023: **06** biên chế.
- Số biên chế sử dụng tính đến hết ngày 01/9/2023: **491** biên chế.
- Số biên chế chưa sử dụng tính đến ngày 01/9/2023: **122** biên chế.

2. Nhu cầu tuyển dụng (có phụ lục kèm theo)

- Tổng số nhu cầu đăng ký thi tuyển viên chức SNGD năm 2023: **122** chỉ tiêu. Trong đó chỉ tiêu người dân tộc thiểu số: 20 chỉ tiêu; cụ thể như sau:

2.1. Cấp học Mầm non: Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26): 68 chỉ tiêu, trong đó có 15 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số.

2.2. Cấp Tiểu học: Tổng số: 16 chỉ tiêu (mã số ngạch V.07.03.29), trong đó có 03 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số. Cụ thể: Giáo viên tiểu học: 08 (có 2 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số); Tiếng Anh: 2; Mỹ thuật: 04 (có 1 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số); Thể dục: 01; Âm nhạc: 01.

2.3. Cấp Trung học cơ sở: Tổng số: 30 chỉ tiêu (mã ngạch V.07.04.32), trong đó có 02 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số. Cụ thể: Toán: 02; Hóa học: 03; Vật lý: 01; Sinh học: 03; Tin học: 02; Ngữ văn: 02; Lịch sử: 02 (có 1 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số); Địa lý: 01; Tiếng Anh: 04; Giáo dục công dân: 01; Mỹ thuật: 02; Âm nhạc: 07 (có 01 chỉ tiêu người dân tộc thiểu số).

2.4. Nhân viên: 08 chỉ tiêu, cụ thể:

- Kế toán viên (mã ngạch 06.031): 01 chỉ tiêu.

- Văn thư viên hạng IV (Mã số: 02.008): 01 chỉ tiêu.
- Thư viện viên hạng IV (Mã số: V.10.02.07): 03 chỉ tiêu.
- Viên chức công nghệ thông tin hạng III (Mã số: V.11.06.14): 01 chỉ tiêu.
- Nhân viên thiết bị - thí nghiệm (mã số V.07.07.20): 02 chỉ tiêu.

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung đối với tất cả thí sinh

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện riêng đối với từng vị trí tuyển dụng

2. 1. Vị trí Giáo viên

Có bằng tốt nghiệp chuyên môn đúng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng, cụ thể:

2.1.1. Vị trí Giáo viên mầm non hạng III

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

2.1.2. Vị trí Giáo viên tiểu học hạng III

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

- Đối với người dự tuyển vào vị trí giáo viên Tiếng Anh, Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Mỹ thuật cấp tiểu học thì phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

** Trường hợp giáo viên đang hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông có bằng trung cấp sư phạm hoặc cao đẳng sư phạm hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm do các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021 được xác định là có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.*

2.1.3. Vị trí Giáo viên trung học cơ sở hạng III

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

- Đối với người dự tuyển vào vị trí giáo viên Tiếng Anh, Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Mỹ thuật cấp Trung học cơ sở thì phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

** Trường hợp giáo viên đang hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông có bằng trung cấp sư phạm hoặc cao đẳng sư phạm hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm do các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021 được xác định là có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.*

2.2. Vị trí nhân viên

2.2.1. Điều kiện về trình độ đào tạo

a) Nhân viên Kế toán

- Kế toán viên: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

b) Nhân viên Văn thư

- Văn thư viên trung cấp: Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin; Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

c) Nhân viên Thư viện

- Thư viện viên hạng IV: Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

d) Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm

- Thiết bị - Thí nghiệm hạng III: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành: Vật lý, Hóa học, Sinh học.

đ) Nhân viên Công nghệ Thông tin

- Công nghệ Thông tin hạng III: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin.

2.2.2. Điều kiện về ngoại ngữ và tin học

Đối với vị trí Kế toán viên (trừ trường hợp người dự tuyển đã chuẩn đầu ra về trình độ ngoại ngữ, tin học), ngoài trình độ chuyên môn còn phải đảm bảo về trình độ ngoại ngữ và tin học, cụ thể như sau:

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có chứng chỉ trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 21/6/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

3. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ và tin học:

Việc thực hiện quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học tương đương với trình độ ngoại ngữ, tin học nêu trên được thực hiện theo Công văn số 2095/SNV-CCVC ngày 01/10/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

1.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

1.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

1.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG VÀ CÁCH TÍNH KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển viên chức theo 02 vòng như sau:

1.1. Vòng thứ nhất (Vòng 1)

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng thứ hai (Vòng 2): Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

1.2.1. Hình thức thi: Thi viết.

1.2.2. Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

1.2.3. Thời gian thi: 180 phút.

Thang điểm: Bài thi có thang điểm 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục IV Kế hoạch này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục IV Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả thi ở vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Trường hợp hủy quyết định tuyển dụng

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc phát hiện người sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định hủy kết quả trúng tuyển và tùy trường hợp sẽ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

4. Trường hợp bổ sung người trúng tuyển

Trường hợp người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định, Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển (đảm bảo quy định tại khoản 2, mục V của kế hoạch này).

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ của người đăng ký dự tuyển bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu 1);
2. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) trong tuyển dụng viên chức được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

3. 03 phong bì có dán tem và ghi rõ họ, tên người nhận, địa chỉ, số điện thoại; 03 ảnh màu cỡ 4cm x 6cm (thời gian chụp trong vòng 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ dự tuyển, phía sau ảnh có ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh).

Hồ sơ đăng ký dự tuyển của cá nhân được đựng trong phong bì cỡ 24x32cm, nhãn dán ngoài bì đựng hồ sơ (theo Mẫu 2).

* Lưu ý:

- Người dự tuyển chỉ được đăng ký nguyện vọng vào 01 (một) chỉ tiêu (theo chỉ tiêu vị trí việc làm cần tuyển trong Kế hoạch này), nếu vi phạm quy định này sẽ không được tham gia xét tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển.

- Người được đào tạo ghép 02 môn thì chỉ được đăng ký tuyển dụng một trong hai môn được đào tạo.

- Hồ sơ dự tuyển phải đảm bảo tính chính xác, trung thực. Nếu phát hiện sai sự thật thì sẽ không được dự xét tuyển hoặc kết quả tuyển dụng sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và không được đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại huyện Phước Sơn.

- Hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

VII. LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu cụ thể sẽ được thông báo trong thông báo tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp phí tuyển dụng nhưng không dự tuyển thì sẽ không được hoàn trả lại phí tuyển dụng.

Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp phí tuyển dụng sẽ được hoàn trả phí tuyển dụng tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phước Sơn.

- Kinh phí tổ chức tuyển dụng do UBND huyện cấp theo quy định.

VIII. ĐỊA ĐIỂM THU NHẬN HỒ SƠ, THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Địa điểm và hình thức nộp hồ sơ:

1.1. Nộp trực tiếp:

Thí sinh đăng ký tuyển dụng nộp hồ sơ và lệ phí trực tiếp về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phước Sơn (địa chỉ: số 51, đường Hồ Chí Minh, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam).

1.2. Nộp qua đường bưu điện:

Thí sinh nộp hồ sơ qua đường bưu điện theo địa chỉ: số 51, đường Hồ Chí Minh, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam).

Lưu ý: Nếu thí sinh nộp hồ sơ qua đường bưu điện thì thí sinh nộp lệ phí thi về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phước Sơn, qua số tài khoản: 3713.0.1011217.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, đồng thời nộp bản sao phiếu thu phí tuyển dụng vào hồ sơ để đối chiếu, tránh thất lạc.

2. Thời gian tổ chức tuyển dụng: Dự kiến vào tháng 10 năm 2023.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức sau khi UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023.
- Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển của kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phước Sơn, năm 2023.
- Quyết định tuyển dụng vào viên chức đối với các thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phước Sơn năm 2023 sau khi hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức

- Thành lập các bộ phận giúp việc để tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 của huyện Phước Sơn.
- Chịu trách nhiệm tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 huyện Phước Sơn theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.
- Tổng hợp kết quả tuyển dụng viên chức báo cáo Chủ tịch UBND huyện Phước Sơn quyết định công nhận.
- Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển sau khi Chủ tịch UBND huyện Phước Sơn có quyết định công nhận.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong quá trình tổ chức tuyển dụng.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện triển khai, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục huyện năm 2023.
- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện quyết định tuyển dụng đối với những người trúng tuyển viên chức theo quy định.
- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo tham mưu giúp Hội đồng tuyển dụng về tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng; có trách nhiệm tham mưu UBND huyện thông báo chỉ tiêu, điều kiện, lịch tổ

chức tuyển dụng, thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, lệ phí thi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kiểm tra, tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển.

- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023.

- Tham mưu UBND huyện có văn bản đề nghị Phân viện Trường Đại học Nội vụ tại tỉnh Quảng Nam hỗ trợ tổ chức tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện năm 2023.

- Lập dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức gửi Phòng Tài chính

- Kế hoạch thẩm định trình UBND huyện xem xét, quyết định.

- Trực tiếp nhận lệ phí đối với thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Có trách nhiệm thẩm định dự toán và trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định kinh phí tổ chức tuyển dụng; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí tuyển dụng theo đúng quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Phòng Văn hoá- Thông tin và Trung tâm truyền hình

Tham mưu UBND huyện phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện trên cổng thông tin điện tử huyện và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

7. Văn phòng HĐND & UBND huyện

Rà soát, phối hợp, tham mưu UBND huyện thực hiện niêm yết và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện tất cả các thông tin liên quan đến công tác tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023.

8. Công an huyện

Có phương án bảo đảm an toàn kỳ tuyển dụng viên chức; phối hợp tham mưu chuẩn bị tốt các điều kiện để đảm bảo nghiêm túc, an toàn cho kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2023 đúng quy định của pháp luật.

9. Trung tâm y tế huyện

Cử cán bộ, nhân viên, y sĩ, bác sĩ tham gia hỗ trợ và chăm sóc sức khỏe cho người tham gia công tác tuyển dụng, người dự tuyển trong thời gian tổ chức thi vòng 2.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đạt mục đích, yêu cầu đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, số điện thoại: 0235.3881.300) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 giải quyết./.

Nơi nhận:

- TTTU, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam;
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam;
- TTHU, HĐND, UBND huyện;
- Phòng Nội vụ; Phòng GDĐT (để t/h);
- Các phòng, ban liên quan;
- Công an huyện; Trung tâm Y tế huyện;
- Trung tâm VHTT-TTTH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử UBND huyện, Phòng GDĐT; các Báo liên quan, Đài VTV8;
- Các trường MG, TH, THCS trên địa bàn;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung

